

## VAI TRÒ THƯ VIỆN TỈNH TRONG THỜI KỲ CÔNG NGHIỆP HÓA – HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC

Huỳnh Tới

*Trưởng phòng Nghiệp vụ*

*Thư viện tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu*

Trước khi khẳng định văn hóa với những biểu hiện cụ thể của nó, vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, tức là chúng ta đã coi chất lượng con người, kiến thức của con người là những yếu tố vô cùng quan trọng trong công cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, trong thời kỳ công nghiệp hóa – hiện đại hóa (CNH-HĐH) đất nước. Với cách đặt vấn đề như vậy, chúng ta càng nhận thức rõ hơn trách nhiệm của văn hóa đối với sự phát triển đất nước. Đó là *góp phần xây dựng con người Việt Nam cả về trí tuệ, đạo đức, tâm hồn, tình cảm, lối sống và nhân cách cao đẹp, có bản lĩnh vững vàng, ngang tầm với sự nghiệp đổi mới vì dân giàu nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh*. Cùng với những thiết chế văn hóa khác, thư viện với những nhiệm vụ đưa tri thức đến với nhân dân khắp mọi miền Tổ quốc đã góp phần không nhỏ vào sự nghiệp “trồng người” đó. Vì vậy, trong thời kỳ CNH-HĐH đất nước, thư viện tỉnh càng phải xác định vai trò, nhiệm vụ của mình.

*Ảnh tư liệu - Hội nghị giao ban ngành Thư viện công cộng tỉnh BR-VT năm 2006*

**Pháp lệnh Thư viện** đã nêu rõ các nhiệm vụ của thư viện là:

- 1/ Đáp ứng yêu cầu và tạo điều kiện thuận lợi cho người đọc trong việc sử dụng vốn tài liệu thư viện và tham gia các hoạt động do thư viện tổ chức;
- 2/ Thu thập, bổ sung và xử lý nghiệp vụ vốn tài liệu; bảo quản vốn tài liệu và thanh lọc ra khỏi kho các tài liệu lạc hậu, hư nát theo quy chế của thư viện;
- 3/ Tổ chức thông tin, tuyên truyền vốn tài liệu thư viện, tham gia xây dựng và hình thành thói quen đọc sách, báo trong nhân dân;
- 4/ Xử lý thông tin, biên soạn các ấn phẩm thông tin khoa học;
- 5/ Thực hiện sự liên thông giữa các thư viện trong nước; trao đổi tài liệu với thư viện nước ngoài theo quy định của Chính phủ;
- 6/ Nghiên cứu, ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến vào công tác thư viện, từng bước hiện đại hóa thư viện;
- 7/ Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho người làm công tác thư viện;
- 8/ Bảo quản cơ sở vật chất, kỹ thuật và tài sản khác của thư viện.

Đặc biệt đối với thư viện tỉnh, **Pháp lệnh Thư viện** còn quy định thêm những nhiệm vụ gồm:

1/ Xây dựng và bảo quản vốn tài liệu của địa phương và về địa phương;

2/ Tham gia xây dựng thư viện, tủ sách cơ sở; tổ chức việc luân chuyển sách, báo xuống các thư viện, tủ sách cơ sở.

Những nhiệm vụ này là những nhiệm vụ rất lớn mà thư viện tỉnh cần phải quan tâm trong thời kỳ CNH-HĐH đất nước. Chúng ta không phủ nhận những ý tưởng mà các tác giả Trung Quốc đã đưa ra trong **“Dự báo thế kỷ XXI”** rằng:

“Sự phát triển của loại hình thư viện mới trong đường hướng cảnh quan văn hóa ở giai đoạn chuyển tiếp thế kỷ, chiếm địa vị trọng yếu. Kỹ thuật tin học điện tử phát triển mạnh mẽ như ngày nay, quan điểm “Nước mạnh nhờ thư viện và phòng thí nghiệm” khiến người ta giật mình, cuộc cạnh tranh khoa học kỹ thuật cao trên thế giới bao hàm cả cơ cấu nghiên cứu thư viện và tin học đang lắng lẽ tràn vào lĩnh vực thư viện... Có thể nói là “Kỹ thuật cao đưa đến cho nó sự thần kỳ, các nhà chuyên môn giành cho nó sự uyên bác, thư viện được mang đậm niềm hy vọng vượt thế kỷ, các học giả tinh báo có được trí tuệ mới”. Trên mạng máy tính đã hội tụ kỹ thuật vi điện tử, kỹ thuật tin học, kỹ thuật điều khiển tự động, kỹ thuật máy tính, kỹ thuật thông tin với những thành quả phát triển tối tân, làm cho thư viện có khả năng hiện đại hóa... Có thể nói không quá lời rằng, sự tiến bộ của sự nghiệp thư viện không hồ thẹn khi từ biệt thế kỷ XX để bước sang thế kỷ XXI...”

Hoặc như trong phần **“Cơ cấu văn hóa thành thị trong tương lai”**, các tác giả đưa ra mô hình thư viện tương lai, gọi là thư viện điện tử (Electronic Library). Với mô hình này, nghề thư viện mang tính chất của nghề dịch vụ tin học trong một xã hội thông tin. Các tác giả cũng không chắc là vai trò của thư viện sẽ mất đi mà ngược lại còn đóng góp cho xã hội nhiều tiện lợi, hữu ích hơn nữa...

Tuy nhiên, chúng ta cần xác định với nhau là trình độ phát triển của thư viện Việt Nam đang ở mức thấp hơn rất nhiều so với thế giới và chúng ta phải làm thế nào để nâng trình độ ấy lên ngang tầm thời đại, nghĩa là cần xác định rõ diện mạo, vai trò thư viện Việt Nam trong tương lai. Và đối với thư viện tỉnh, cần phát huy các thế mạnh của mình như thế nào trong thời kỳ CNH- HĐH đất nước.

Phát triển văn hóa và xây dựng con người trong thời kỳ CNH- HĐH đất nước ở những thập niên đầu thế kỷ XXI cần xác định vai trò của từng thiết chế văn hóa để tôn vinh và phát triển toàn diện các giá trị và thông qua đó tạo lập nên mối cân bằng giữa các giá trị tinh thần với các giá trị vật chất đang có xu hướng tăng trưởng rất nhanh trong giai đoạn này, đồng thời cũng tạo lập nên mối cân bằng giữa truyền thống với hiện đại, giữa bản sắc dân tộc với xu thế toàn cầu hóa. Vì thế, để vai trò của thư viện tỉnh phát huy được trong nhiệm vụ xây dựng văn hóa cần thiết phải chú trọng đến yếu tố con người trên nhiều phương diện, chẳng hạn như hình thành và định hướng các hoạt động điển hình, ổn định các phương thức phục vụ, xây dựng các mô hình thư viện ở cơ sở với tư cách là các tổ chức linh hoạt để đảm bảo sự vận hành thông suốt từ trung tâm thư viện tỉnh về các thư viện và phòng đọc sách cơ sở... Theo đó, để hiểu được vai trò của thư viện tỉnh đối với sự phát triển kinh tế xã hội, phát triển văn hóa, đáp ứng nhu cầu của nhân dân từng địa phương trong sự nghiệp CNH-HĐH đất nước, chúng ta cũng cần thấy rõ sự kết hợp hài hòa giữa vai trò chung của thư viện và vai trò riêng của thư viện tỉnh. Trên cơ sở

những hiểu biết về thư viện, chúng ta xác định ***công tác địa chí*** và ***công tác thư viện cơ sở*** là hai công tác rất quan trọng thể hiện đặc điểm riêng của thư viện tỉnh.

*Ảnh tư liệu - Suu tầm tài liệu quý hiếm cùng ông Đỗ Quốc Hùng - Phó Chủ tịch hội KHLS tỉnh BR-VT*

Trước hết với ***công tác địa chí***, vai trò của thư viện tỉnh trong đời sống văn hóa, trong phát triển văn hóa – xã hội ở địa phương thể hiện trên những điểm sau:

*1/ Cung cấp vốn văn hóa, tiềm năng văn hóa nghệ thuật, kinh tế - xã hội của địa phương, về địa phương thông qua những tập hợp tài liệu địa chí phong phú và đa dạng;*

*2/ Thể hiện được diễn trình phát triển, sự vận động lịch sử của địa phương, của đời sống người dân địa phương với tất cả những thay đổi, thành tựu, thăng trầm trên nhiều lĩnh vực khác nhau bằng vốn tài liệu địa chí mà thư viện lưu giữ được;*

*3/ Nguồn tài liệu địa chí toàn diện về địa phương có được nhờ thế hệ, giúp nhận diện rõ thực trạng địa phương về nhiều thế hệ, giúp nhận diện rõ thực trạng địa phương về nhiều mặt, là nguồn tài liệu chân thật, quý giá để giúp cho cơ quan nghiên cứu, những nhà sưu tầm, những người cần tìm hiểu về địa phương và ngoài nước có được những nguồn sử liệu, những tri thức và hiểu biết đáng tin cậy trong những công việc cụ thể của mình;*

*4/ Nguồn tài liệu địa chí và tiềm lực, tiềm năng phong phú, đa dạng của nó, giúp cho các nhà lãnh đạo, những người hoạch định chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa có dữ liệu chuẩn trong việc đề ra và dự báo kế hoạch khả thi cho chặng đường phát triển sắp tới của từng địa phương;*

*5/ Nguồn tài liệu địa chí, sưu tập về địa phương hội đủ chất xám của những người nghiên cứu trong tỉnh, của toàn thể nhân dân khi sưu tầm, nghiên cứu, tìm hiểu những vấn đề kinh tế - văn hóa – xã hội ở địa phương, tạo điều kiện để khai thác tri thức phục vụ cho công cuộc CNT – HDH đất nước ở địa phương;*

*6/ Nguồn tài liệu địa chí, vốn liếng quan trọng thể hiện toàn bộ diện mạo địa phương để giới thiệu với cộng đồng, với thế giới nhằm phát huy những truyền thống tốt đẹp, ngăn ngừa, loại bỏ những xu hướng và biểu hiện xấu, tiêu cực...;*

*7/ Từ khai thác nguồn tài liệu địa chí, thư viện tỉnh mở đầu cho việc hình thành một phong trào toàn xã hội khai thác, sưu tầm, nghiên cứu về địa phương, tạo đà để phát huy thành quả của công tác địa chí, áp dụng vào thực tiễn đời sống của nhân dân ở địa phương;*

*8/ Từ công tác địa chí của thư viện tỉnh tác động vào nhận thức của lãnh đạo, các nhà nghiên cứu và nhân dân về tầm quan trọng của công tác này, đồng thời giáo dục tư tưởng nhận thức, tình cảm của nhân dân đối với quê hương, đất nước qua di sản văn hóa do tiền nhân để lại thể hiện qua nguồn tài liệu địa chí.*

Như vậy, với công tác địa chí, vai trò của thư viện tỉnh hết sức quan trọng trong đời sống xã hội và đời sống

văn hóa địa phương, đặc biệt trong thời kỳ CNH - HĐH đất nước.

Một vấn đề nữa mà chúng ta cần đề cập đến là ***công tác thư viện cơ sở***. Vai trò của thư viện tỉnh trong công tác thư viện cơ sở thể hiện ở chỗ tạo lập một môi trường văn hóa phù hợp với yêu cầu CNH – HĐH, có ảnh hưởng quyết định đến hiệu quả, thời gian và định hướng đúng đắn cả ở khu vực thành thị lẫn nông thôn. Điều đó yêu cầu thư viện tỉnh phải xác định một chiến lược phát triển lâu dài từ quan niệm, cách nhìn, hướng đi và hướng đến một cách phù hợp với quy luật; phải xây dựng được một hệ thống mạng lưới thư viện, phòng đọc sách cơ sở để phục vụ nhân dân; phải thể hiện được nhiệm vụ và quyền của hệ thống thư viện, phòng đọc sách cơ sở, đảm bảo sự bình đẳng về cơ hội phát triển giữa các địa phương; bên cạnh đó phải xây dựng được mối quan hệ tốt giữa những người làm công tác thư viện với nhân dân, giữa nhân dân với vốn tài liệu của thư viện, dần dần tạo thói quen đọc sách báo phục vụ công việc hằng ngày, hỗ trợ cho công việc CNH-HĐH đất nước ở địa phương; phải hết sức đề cao chất lượng cuộc sống của nhân dân, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa nói chung, sách báo nói riêng cho nhân dân, làm cho lối sống của nhân dân trong cơ chế thị trường, thể hiện được sự kết hợp hài hòa giữa bản sắc dân tộc với văn minh của thời đại, giữa giá trị văn hóa phương Đông với giá trị văn hóa phương Tây; đồng thời từ đó thư viện tỉnh phải đóng vai trò là cơ quan giáo dục ngoài nhà trường, góp phần đào tạo nguồn nhân lực cho công cuộc CNH-HĐH đất nước trên cơ sở thực hiện quan điểm giáo dục mới dựa trên 4 điểm: ***“Học để biết - Học để làm - Học để cùng chung sống - Học để tự khẳng định mình”***, nhằm tạo ra con đường tốt nhất để kết hợp văn hóa với khoa học công nghệ, với nền kinh tế... trong tình hình hiện nay.

Từ những vấn đề nêu trên, thư viện tỉnh có vai trò là trung tâm hướng dẫn, tổ chức các hoạt động đưa sách báo về cơ sở, nâng cao dân trí, phát triển văn hóa, xây dựng con người; đồng thời là trung tâm kiến tạo mạng lưới thư viện, phòng đọc sách thư viện rộng khắp, được tổ chức một cách quy củ và thống nhất. Thư viện tỉnh phải làm thế nào để thư viện, phòng đọc sách cơ sở luôn có sách báo mới, phù hợp với trình độ dân trí, đáp ứng nhu cầu và hứng thú đọc sách báo của nhân dân ở từng địa phương khác nhau, để tạo cho nhân dân ở địa phương có thói quen đọc sách báo bằng những hoạt động thường xuyên và chủ động từ nhiều nguồn lực thông tin khác nhau, đáp ứng yêu cầu của công cuộc CNH-HĐH đất nước.

Người ta thường nói rằng, thời đại ngày nay là ***“thời đại thông tin”***, với những thuật ngữ như ***“bùng nổ thông tin”***, ***“xã hội thông tin”***. Thậm chí một số nhà triết học và xã hội học nổi tiếng của Pháp như Lucien Sève, Edgar Morin đã dùng đến khái niệm ***“cách mạng thông tin”***. Các tiến bộ của khoa học kỹ thuật và công nghệ thông tin đã trở thành ***“đôi hài bất dục”*** giúp cho thư viện đóng góp nhiều thành quả của mình vào mọi lĩnh vực trong đời sống kinh tế - văn hóa – xã hội của thời kỳ CNH-HĐH đất nước. Những quan điểm lạc quan về vai trò của thư viện cho rằng, nhờ các tiến bộ của cuộc cách mạng thông tin, thư viện trở thành sự nối dài của hệ thần kinh và các giác quan của con người trong xã hội hiện đại; hay như những quan điểm khác, bi quan hơn cho rằng, thư viện chỉ là một trong số các thiết chế văn hóa, chỉ góp phần duy trì cơ cấu xã hội hiện tại... Riêng với trường hợp của Việt Nam chúng ta, mặc dù chưa phải đã ở tình trạng ***“bùng nổ thông tin”*** thực sự giống như các nước công nghiệp phát triển, nhưng trong khoảng thời gian 20 đến 30 trở lại đây, tức là trong thời kỳ diễn ra những chuyển động của quá trình đổi mới kinh tế - xã hội, riêng trong lĩnh vực thư viện, chúng ta

đã chứng kiến những sự đổi thay và phát triển hết sức rõ rệt. Trong quá trình này, có những mặt chúng ta đã làm được và những mặt chúng ta chưa làm được, có những khía cạnh tích cực và một số khía cạnh yếu kém, thậm chí có những khía cạnh đáng lo âu. Tuy nhiên, xu thế phát triển của xã hội hiện nay đòi hỏi các thư viện nói chung, thư viện tỉnh nói riêng cần xác định rõ vai trò của mình và đóng góp tích cực vào công cuộc xây dựng đất nước trong thời kỳ CNH-HĐH. Để làm được điều đó, trước hết nên tập trung các hoạt động của thư viện tỉnh sao cho phù hợp với khả năng của nó. Trong thực tế, nhiều thư viện tỉnh tìm cách làm quá nhiều việc dù họ chỉ có ít nguồn lực và khả năng. Thiết nghĩ, thư viện tỉnh nên tập trung sức vào các hoạt động công cộng cốt lõi, có tầm quan trọng then chốt đối với sự phát triển và điều đó sẽ nâng cao hiệu quả hoạt động của họ. Tiếp đến, cùng với thời gian nên tìm cách cải tiến khả năng của thư viện tỉnh bằng tăng cường nội dung và phương thức phục vụ cộng đồng, đặc biệt kích thích đội ngũ những người làm công tác thư viện theo một chiến lược phát triển toàn diện và bền vững.

### **Tài liệu tham khảo:**

- 1/ Pháp lệnh Thư viện.- H.: Chính trị quốc gia, 2001.- 28tr.;
- 2/ Dự báo thế kỷ XXI.- H.: Thống kê, 1998.- 1010tr.;
- 3/ Khoa học xã hội và nhân văn với sự nghiệp CNH-HĐH đất nước.- H.: Chính trị quốc gia, 2000.- 380tr.;
- 4/ Đáp ứng yêu cầu đưa sách báo về cơ sở, một trong những nhiệm vụ còn nhiều thử thách đối với Thư viện Tổng hợp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu/ Huỳnh Tới.- H.: Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, 2000.- 12tr.;
- 5/ Quản lý và khai thác nguồn tài liệu địa chí tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu/ Huỳnh Tới.- H.: Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, 2001.- 106tr.;
- 6/ Văn hóa đọc của người dân Bà Rịa – Vũng Tàu hiện nay: Thực trạng và giải pháp/ Huỳnh Tới.- H.: Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 2012.- 68tr.;